TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2022/QĐST- KDTM	*Quận 7, ngày 29 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21/12/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 129/2022/TLST-KDTM ngày 10/11/2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q; địa chỉ trụ sở: Lô A, Khu công nghiệp B, phường C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Vũ Tuấn L, bà Bùi Thị Thu H, bà Từ Thị Hồng H, bà Nguyễn Thị Minh K; địa chỉ: Công ty Luật TNHH Đ, Lô A, Khu công nghiệp B, phường C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần R; địa chỉ trụ sở: Số D, đường Đ, phường G, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Ông Trần Văn Duy T sinh năm 1970; địa chỉ: số H đường 49K, Tổ L, Khu phố M, phường N, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh; là người đại diện thep pháp luật.

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Bà Ngô Thị Thùy L; địa chỉ: Số V đường S, thị trấn X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q và Công ty Cổ phần R có ký Hợp đồng mua bán nhựa đường lỏng số 65/2019/ICT-R ngày 20/5/2019.

2.2. Công ty Cổ phần R xác nhận tính đến ngày 21/12/2022 còn nợ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q số tiền nợ gốc là 1.452.882.100 đồng (*Một tỷ, bốn trăm năm mươi hai triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, một trăm đồng)*

2.3. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q đồng ý để Công ty Cổ phần R thanh toán số tiền nợ gốc là 1.452.882.100 đồng theo phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được chia làm 02 (Hai) đợt, cụ thể như sau:

Ngày 15/01/2023 thanh toán 726.441.050 đồng;

Ngày 30/3/2023 thanh toán 726.441.050 đồng.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu Công ty Cổ phần R vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần R thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về án phí:

Công ty Cổ phần R chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại là 13.896.616 đồng.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại là 13.896.616 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Quốc đã nộp là 27.793.232 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0015052 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Q số tiền 13.896.616 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7 TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận 7;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ (TK.Thanh).

Trần Thị Xuân Duyên